

Số: 06 /NQ-HĐT

Phủ Thọ, ngày tháng 4 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về việc ban hành “Chiến lược Đảm bảo chất lượng giáo dục của Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035”

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG, TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP VIỆT TRÌ

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13 ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2018; Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 705/QĐ-BCT ngày 24/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc thành lập Hội đồng trường, Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐT ngày 01/4/2025 của Hội đồng trường ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì;

Xét đề nghị của Hiệu trưởng tại Tờ trình số 05/TTr-ĐHCNVТ ngày 26/3/2025 về việc đề nghị Hội đồng trường thông qua Chiến lược đảm bảo chất lượng giáo dục của Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035;

Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-HĐT ngày 01/4/2025 kỳ họp thứ nhất năm 2025 của Hội đồng trường Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì nhiệm kỳ 2020 – 2025,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành theo Nghị quyết này “Chiến lược Đảm bảo chất lượng giáo dục của Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2035”.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Nghị quyết số 04/NQ-HĐT ngày 26/4/2022 về việc ban hành “Chiến lược Đảm bảo chất lượng giáo dục của Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030” của Hội đồng trường.

Điều 3. Hiệu trưởng Nhà trường chịu trách nhiệm tổ chức, triển khai thực hiện Chiến lược Đảm bảo chất lượng giáo dục của Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2035 theo đúng quy định của Nhà nước và Nhà trường.

Điều 4. Các thành viên Hội đồng trường; Hiệu trưởng, các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Các thành viên HĐT;
- Hiệu trưởng;
- Đăng Website của Trường;
- Lưu VT, HĐT.

TS. Lê Thanh Tâm

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP VIỆT TRÌ

**CHIẾN LƯỢC ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP VIỆT TRÌ GIAI ĐOẠN 2025 - 2030,
TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2035**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/NQ-HĐT ngày tháng năm 2025 của
Hội đồng trường về việc Ban hành Chiến lược ĐBCLGD của Trường Đại học Công
nghiệp Việt Trì giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035)*

Phú Thọ, tháng 4 năm 2025

PHẦN 1

BỐI CẢNH, THỰC TRẠNG CÔNG TÁC ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP VIỆT TRÌ

1. Bối cảnh

Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì là cơ sở giáo dục Đại học công lập trực thuộc Bộ Công Thương, được thành lập ngày 20 tháng 01 năm 2011 theo Quyết định số 126/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở nâng cấp Trường Cao đẳng Hóa chất, tiền thân là Trường Kỹ thuật Trung cấp II thành lập ngày 25 tháng 06 năm 1956.

Nhà trường có chức năng đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực có trình độ đại học, sau đại học; đồng thời là trung tâm nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học - công nghệ đa ngành, đa lĩnh vực, chất lượng cao, đạt trình độ tiên tiến trong hệ thống giáo dục đại học, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của đất nước.

Trải qua gần 70 năm xây dựng và trưởng thành, Nhà trường đã đào tạo được gần 100.000 thạc sĩ, kỹ sư, cử nhân, cán bộ kỹ thuật có chất lượng cao, phục vụ cho sự phát triển của các ngành kinh tế trong và ngoài nước. Nhà trường chú trọng phát triển theo định hướng ứng dụng đáp ứng nhu cầu thực tiễn và cam kết tư vấn, giới thiệu việc làm theo đúng ngành đào tạo cho sinh viên sau khi tốt nghiệp. Vì vậy, sinh viên Nhà trường sau khi tốt nghiệp có việc làm đúng với chuyên môn được đào tạo và được các đơn vị sử dụng lao động đánh giá cao.

Nhà trường có đội ngũ giảng viên có kinh nghiệm, trình độ chuyên môn cao, đội ngũ cán bộ giảng dạy có trình độ tiến sĩ, thạc sĩ đạt tỷ lệ trên 96%. Hệ thống giảng đường khang trang đảm bảo tiêu chuẩn một giảng đường hiện đại. Phòng thí nghiệm, xưởng thực hành với các trang thiết bị hiện đại phục vụ tốt cho công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học của cán bộ, giảng viên, sinh viên Nhà trường; đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao theo yêu cầu xã hội.

2. Thực trạng công tác đảm bảo chất lượng

Công tác đảm bảo chất lượng đã được triển khai và thực hiện có hiệu quả, hệ thống đảm bảo chất lượng của Nhà trường có nhiệm vụ nghiên cứu, đề xuất và phối hợp triển khai các biện pháp để nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng, đáp ứng tầm nhìn, sứ mạng và mục tiêu chiến lược của Nhà trường.

Hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong của Trường được thiết lập và vận hành để triển khai các hoạt động đảm bảo chất lượng, hỗ trợ cho các đơn vị trong công tác chuyên môn nhằm hướng đến mục tiêu đánh giá, kiểm soát, duy trì và cải tiến chất lượng mọi hoạt động của Nhà trường. Hàng năm, Nhà trường đã xây dựng kế hoạch, tổ chức tập huấn công tác tự đánh giá cho cán bộ, giảng viên trong Trường. Đồng thời cán bộ phụ trách công tác đảm bảo chất lượng thường xuyên được Nhà trường cử tham dự các khóa

tập huấn, hội thảo do Bộ Giáo dục và Đào tạo, các tổ chức KĐCL tổ chức. Đội ngũ cán bộ làm công tác đảm bảo chất lượng giáo dục về cơ bản đủ năng lực để triển khai các hoạt động đảm bảo chất lượng trong Nhà trường.

Nhà trường đã thực hiện khảo sát người học về chất lượng giảng dạy của giảng viên, về chất lượng sinh viên trước khi tốt nghiệp, về các hoạt động hỗ trợ, phục vụ người học, lấy ý kiến của các bên liên quan về việc điều chỉnh chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo,... Nhà trường đã tổ chức triển khai công tác tự đánh giá đối với 11 CTĐT trình độ đại học, 01 CTĐT trình độ Thạc sỹ, 6 CTĐT của Nhà trường đã được cấp Giấy chứng nhận đạt chuẩn Kiểm định chất lượng Quốc gia.

Thực hiện chủ trương của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường công tác kiểm định chất lượng giáo dục trong các cơ sở giáo dục. Nhà trường đã thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng đối với từng lĩnh vực công tác để nâng cao chất lượng đào tạo. Đặc biệt là sau khi được Trung tâm KĐCLGD - Đại học Quốc gia Hà Nội cấp Giấy chứng nhận Trường đạt chuẩn Kiểm định chất lượng giáo dục chu kỳ 2 vào tháng 3/2024. Trên cơ sở khuyến nghị của đoàn chuyên gia ĐGN CSGD chu kỳ 2; các mục tiêu tại Quyết định số 78/QĐ-TTg ngày 14/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Phát triển hệ thống đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục đối với giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm giai đoạn 2022-2030”, Nghị quyết số 03/NQ-HĐT ngày 7/01/2025 của Hội đồng trường – Trường ĐHCNVТ về việc ban hành “Chiến lược phát triển Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì giai đoạn 2025 – 2035, tầm nhìn đến năm 2035”, Nhà trường đã tích cực, đồng bộ triển khai hàng loạt các hoạt động cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo nhằm nâng cao chất lượng trong mọi hoạt động của Nhà trường, từng bước xây dựng văn hóa chất lượng trong các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

Một số tồn tại hạn chế

Đội ngũ cán bộ làm công tác đảm bảo chất lượng chưa được tập huấn chuyên sâu về công tác đảm bảo chất lượng giáo dục.

Công tác thu thập thông tin phản hồi từ người học, cựu sinh viên và doanh nghiệp thực hiện chưa thực sự hiệu quả.

Một bộ phận nhỏ cán bộ, viên chức, người lao động và người học chưa thấy rõ tầm quan trọng của việc thực hiện công tác đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục trong các lĩnh vực hoạt động của Nhà trường.

Các điều kiện về nguồn nhân lực, tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng các điều kiện đảm bảo chất lượng trong đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng chưa được đầy đủ; việc ứng dụng công nghệ số trong các hoạt động của Trường, đặc biệt là ứng dụng công nghệ số trong hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục còn hạn chế.

PHẦN 2
CHIẾN LƯỢC ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP VIỆT TRÌ GIAI ĐOẠN 2025 - 2030,
TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2035

I. Căn cứ pháp lý xây dựng chiến lược

Luật Giáo dục Đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học;

Quyết định số 78/QĐ-TTg ngày 14/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình “Phát triển hệ thống đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục đối với giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm giai đoạn 2022-2030”;

Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 30/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt "Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030";

Quyết định số 452/QĐ-TTg ngày 27/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học và sư phạm thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Quyết định số 790/QĐ-BGDĐT ngày 12/3/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác sử dụng Phần mềm Quản lý hệ thống bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm;

Quyết định số 814/QĐ-BGDĐT ngày 14/3/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định số 78/QĐ-TTg ngày 14/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Phát triển hệ thống bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục đối với giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm giai đoạn 2022-2030” năm 2024, 2025;

Thông tư số 01/2024/TT-BGDĐT ngày 05/02/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành chuẩn CSGD đại học;

Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học;

Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Thông tư 04/2025/TT-BGDĐT ngày 11/02/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về Kiểm định chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Nghị quyết số 03/NQ-HĐT ngày 7/01/2025 của Hội đồng Trường ĐHCNVN về việc ban hành Chiến lược phát triển Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì giai đoạn 2025 – 2023, tầm nhìn đến năm 2035.

II. Tuyên bố sứ mạng, tầm nhìn của Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì

Sứ mạng: Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì cung cấp nguồn nhân lực có chất lượng, các dịch vụ giáo dục và sản phẩm khoa học, công nghệ đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

Tầm nhìn: Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì trở thành trường đại học đa ngành, định hướng ứng dụng, có uy tín và chất lượng ngang tầm với các trường đại học tiên tiến trong nước và khu vực.

III. Quan điểm chất lượng giáo dục của Nhà trường

Chất lượng đào tạo là vấn đề then chốt của Nhà trường trong quá trình xây dựng chương trình đào tạo, tổ chức đào tạo và triển khai đánh giá, góp phần thực hiện trách nhiệm giải trình của Nhà trường với xã hội, người học và các cơ quan quản lý.

Các chương trình đào tạo phù hợp với định hướng phát triển của Nhà trường, của ngành, đồng thời đảm bảo rằng các chương trình và khóa học được thiết kế phù hợp và đáp ứng các tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế, đáp ứng nhu cầu của xã hội.

Các sản phẩm khoa học và công nghệ mang tính ứng dụng cao, phù hợp với định hướng phát triển khoa học công nghệ của Trường, góp phần giải quyết những vấn đề thực tiễn của Trường và cộng đồng.

Người học tốt nghiệp đạt được chuẩn năng lực, chuẩn đầu ra tương ứng với trình độ và ngành đào tạo, có khả năng tiếp tục học tập, nghiên cứu để phát triển bản thân, có việc làm phù hợp với chuyên môn và đáp ứng nhu cầu về nguồn nhân lực của xã hội.

Đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng theo quy định, có trách nhiệm và tâm huyết với nghề.

Cơ sở vật chất và các điều kiện hỗ trợ đáp ứng yêu cầu của hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, hỗ trợ người học và sự phát triển bền vững của cộng đồng.

Nhà trường và các chương trình đào tạo được kiểm định bởi các tổ chức kiểm định chất lượng uy tín trong nước, có chương trình đào tạo được kiểm định theo tiêu chuẩn kiểm định của khu vực và quốc tế, phù hợp với các quy định do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

IV. Giá trị cốt lõi, khẩu hiệu hành động và triết lý giáo dục

Giá trị cốt lõi: Nhân văn - Đoàn kết - Chất lượng - Đổi mới.

Khẩu hiệu hành động: Thành công cho mọi người.

Triết lý giáo dục: Học tập chủ động - làm việc sáng tạo.

V. Tầm nhìn về đảm bảo chất lượng

Chất lượng giáo dục của trường ĐHCNVT đạt chuẩn theo bộ tiêu chuẩn do Bộ GD&ĐT ban hành và từng bước đạt chuẩn khu vực ASEAN, góp phần thực hiện tốt sứ mạng, mục tiêu của Nhà trường.

VI. Chính sách chất lượng

Trường ĐHCNVT cam kết liên tục cải tiến để có khả năng cung cấp các dịch vụ có chất lượng, đảm bảo mức độ hài lòng cao nhất của người học và đối tác qua một hệ thống quản lý năng động, xuất sắc, chuyên nghiệp và đổi mới.

VII. Các chính sách ưu tiên cho hoạt động đảm bảo chất lượng

Tập trung nguồn lực cho công tác ĐBCLGD.

Đẩy mạnh kiểm định chất lượng CSGD và kiểm định CTĐT.

Tăng cường sự tham gia của các bên liên quan trong hoạt động ĐBCLGD.

VIII. Trách nhiệm các bên trong đảm bảo chất lượng

8.1. Lãnh đạo trường

Chỉ đạo thực hiện nâng cao chất lượng trong mọi hoạt động của Nhà trường, xây dựng văn hóa chất lượng trong các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Đảm bảo các nguồn lực để triển khai các kế hoạch đảm bảo chất lượng trong Nhà trường.

Điều phối hoạt động kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo.

Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các đơn vị trực thuộc, các đoàn thể thực hiện có hiệu quả chiến lược đảm bảo chất lượng.

Tiếp tục kiên định chủ trương xây dựng văn hoá chất lượng trong các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng; quyết liệt chỉ đạo, kiểm tra giám sát và bố trí nguồn lực hỗ trợ phù hợp cho đơn vị chức năng, đoàn thể trong Trường thực hiện Chiến lược này.

8.2. Phòng Quản lý Chất lượng

Thực hiện vai trò là đơn vị thường trực về hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục.

Tham mưu cho lãnh đạo Nhà trường về mục tiêu, chính sách, thủ tục, quy định và kế hoạch cụ thể liên quan đến việc thực hiện công tác đảm bảo chất lượng giáo dục.

Tham mưu điều phối các hoạt động tự đánh giá, đánh giá ngoài và kiểm định chất lượng giáo dục.

Giám sát và hỗ trợ các đơn vị trực thuộc về các hoạt động chuyên môn trong công tác đảm bảo chất lượng giáo dục.

8.3. Các đơn vị phòng, trung tâm liên quan

Chịu trách nhiệm về chất lượng các hoạt động quản lý, tham mưu trong lĩnh vực chuyên môn theo yêu cầu chức năng, nhiệm vụ được giao.

Thực hiện việc xây dựng kế hoạch và đánh giá kết quả hoạt động của lĩnh vực chuyên môn theo các tiêu chuẩn chất lượng của Bộ Giáo dục và Đào tạo, lưu trữ minh chứng phục vụ cho công tác tự đánh giá và đánh giá ngoài.

8.4. Các Khoa

Chịu trách nhiệm về chất lượng giáo dục của Khoa.

Rà soát, đánh giá, cập nhật chương trình đào tạo theo quy định.

Thực hiện công tác đảm bảo chất lượng, kiểm định chất lượng và cải tiến chất lượng của Khoa.

8.5. Giảng viên

Chịu trách nhiệm về chất lượng giảng dạy, nghiên cứu khoa học, cố vấn học tập cho người học.

Tham gia xây dựng, rà soát, cải tiến chương trình đào tạo và hoạt động giảng dạy.

Thường xuyên tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, để nâng cao chất lượng giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

Tham gia công tác đảm bảo chất lượng và kiểm định chất lượng theo yêu cầu của đơn vị.

8.6. Nhân viên phục vụ

Chịu trách nhiệm về chất lượng các hoạt động hỗ trợ, phục vụ công tác chuyên môn.

Đóng góp ý kiến cho lãnh đạo đơn vị nhằm cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục.

Tham gia các hoạt động nâng cao năng lực về công tác đảm bảo chất lượng giáo dục và kiểm định chất lượng theo yêu cầu của đơn vị.

8.7. Người học

Có trách nhiệm về chất lượng học tập của bản thân.

Đóng góp ý kiến để Nhà trường cải tiến và nâng cao chất lượng đào tạo thông qua các phản hồi về chương trình đào tạo, hoạt động dạy và học, cơ sở vật chất, phục vụ cộng đồng và hoạt động hỗ trợ sinh viên; Tham gia các hoạt động về đảm bảo chất lượng và kiểm định chất lượng khác theo yêu cầu.

8.8. Công đoàn, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh

Các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh lồng ghép trong các chương trình, hoạt động nội dung về xây dựng văn hoá chất lượng, tinh thần cộng đồng trường ĐHCNVT, nâng cao ý thức và tinh thần trách nhiệm của cán bộ, viên chức trong toàn trường trong việc giữ vững các giá trị cốt lõi của trường ĐHCNVT, trong đó

chất lượng cao là một trong các giá trị căn bản.

IX. Nội dung, kế hoạch thực hiện chiến lược

9.1. Mục tiêu chiến lược

Phát triển hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong của Nhà trường để thực thi hiệu quả mục tiêu chiến lược và văn hoá chất lượng trong Trường.

Nhà trường duy trì đạt tiêu chuẩn chất lượng theo các chu kỳ kiểm định phù hợp.

Các CTĐT được duy trì đạt tiêu chuẩn chất lượng theo các chu kỳ kiểm định phù hợp và có CTĐT đạt tiêu chuẩn kiểm định quốc tế đảm bảo đúng tỷ lệ % theo đúng quy định hiện hành.

9.2. Các giải pháp thực hiện

Tuyên truyền, phổ biến để nâng cao nhận thức về công tác đảm bảo chất lượng giáo dục đối với cán bộ, giảng viên, nhân viên và người học để thực thi hiệu quả mục tiêu chiến lược và văn hóa chất lượng trong Trường.

Đẩy mạnh việc đầu tư các nguồn lực cho việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ CB, GV, NV làm công tác ĐBCL thuộc mạng lưới ĐBCL trong Trường.

Phát triển hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong của Nhà trường để thực thi hiệu quả mục tiêu chiến lược và văn hoá chất lượng trong Trường.

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực đảm bảo chất lượng, xây dựng phần mềm lưu trữ minh chứng, đảm bảo việc lưu trữ và sắp xếp hệ thống minh chứng một cách khoa học.

Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để thực hiện công tác tự đánh giá và kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo, thực hiện cải tiến chất lượng theo kế hoạch sau tự đánh giá và đánh giá ngoài.

Thực hiện khảo sát các bên liên quan về các mặt hoạt động của Nhà trường.

Xây dựng và thực hiện chương trình kết nối cựu sinh viên với nhà trường.

Tham gia vào xếp hạng các trường đại học.

9.3. Các chỉ số thực hiện

9.3.1. Giai đoạn 2025 - 2030

80% nhân sự toàn Trường được tập huấn về hoạt động tự đánh giá và đánh giá ngoài các bộ tiêu chuẩn trong nước và quốc tế.

100% đội ngũ nhân sự chuyên trách, nhân sự chủ chốt các tổ ĐBCL thuộc mạng lưới ĐBCL trong Trường được bồi dưỡng nâng cao năng lực đảm bảo và kiểm định chất lượng.

100% các văn bản quản lý trong các lĩnh vực đảm bảo và kiểm định chất lượng được xây dựng, bổ sung và hoàn thiện.

100% hệ thống minh chứng đảm bảo chất lượng được số hóa.

Hoàn thiện hệ thống CSDL và hệ thống quản lý thông tin ĐBCL bên trong trên nền tảng công nghệ thông tin để hỗ trợ công tác ra quyết định.

Rà soát, hoàn thiện quy định, quy trình, bộ chỉ số cốt lõi cho hoạt động đảm bảo chất lượng bên trong; Đề xuất xây dựng phần mềm quản lý chỉ số đảm bảo chất lượng và thực hiện giám sát các chỉ số ĐBCL thông qua phần mềm.

Kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của BGD&ĐT định kỳ 05 năm/lần; Kiểm định định kỳ 05 năm/lần đối với CTĐT đại học theo tiêu chuẩn kiểm định quốc gia; Kiểm định 80% chương trình đào tạo (đại học và sau ĐH) theo tiêu chuẩn kiểm định quốc gia và quốc tế (trong đó có 20% CTĐT được kiểm định quốc tế).

100% sinh viên cuối khóa tham gia khảo sát về chất lượng khóa học; Định kỳ tổ chức lấy ý kiến các đơn vị sử dụng lao động và các BLQ về chất lượng sinh viên tốt nghiệp và CTĐT hàng năm

9.3.2. Tầm nhìn đến năm 2035

100% nhân sự toàn Trường được tập huấn về hoạt động tự đánh giá và đánh giá ngoài các bộ tiêu chuẩn trong nước và quốc tế. - 100% nhân sự chuyên trách, nhân sự chủ chốt các tổ ĐBCL được bồi dưỡng nâng cao năng lực đảm bảo và kiểm định chất và có chứng nhận hoàn thành khóa học kiểm định viên hoặc thẻ kiểm định viên.

100% các văn bản quản lý trong các lĩnh vực đảm bảo và kiểm định chất lượng được rà soát và cập nhật. - 100% hệ thống minh chứng đảm bảo chất lượng được số hóa và thường xuyên rà soát cập nhật.

Rà soát, cải tiến hệ thống CSDL và hệ thống quản lý thông tin ĐBCL bên trong trên nền tảng công nghệ thông tin để hỗ trợ tốt công tác ra quyết định; Các chỉ số ĐBCL được vận hành và giám sát trên phần mềm đảm bảo chất lượng hiệu quả.

Kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của BGD&ĐT định kỳ 05 năm/lần; Kiểm định định kỳ 05 năm/lần đối với CTĐT đại học theo tiêu chuẩn kiểm định quốc gia, quốc tế; Kiểm định 100% chương trình đào tạo đại học, sau đại học đủ điều kiện theo tiêu chuẩn kiểm định quốc gia, quốc tế.

100% sinh viên cuối khóa tham gia khảo sát về chất lượng khóa học; Định kỳ tổ chức lấy ý kiến các đơn vị sử dụng lao động về chất lượng sinh viên tốt nghiệp và CTĐT hàng năm.

9.4. Kế hoạch thực hiện chiến lược: Có Phụ lục chi tiết đính kèm.

X. Tổ chức thực hiện

Trên cơ sở kế hoạch thực hiện Chiến lược đảm bảo chất lượng giáo dục của Trường ĐHCNVN giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035, các đơn vị trong Trường và các tổ chức đoàn thể xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học cho phù hợp để triển khai

thực hiện.

Phòng Quản lý Chất lượng tham mưu cho Nhà trường triển khai các hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục theo quy định hiện hành; phối hợp với Phòng Tài chính - Kế toán lập dự trù kinh phí cho các hoạt động theo kế hoạch.

Ban Giám hiệu có trách nhiệm chỉ đạo trực tiếp việc triển khai Chiến lược đảm bảo chất lượng giáo dục theo quy định./.

PHỤ LỤC:**Kế hoạch thực hiện Chiến lược đảm bảo chất lượng của Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035**

(Kèm theo Nghị quyết số...../NQ-HĐT ngày /03/2025 của Chủ tịch Hội đồng trường, Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì)

Thời gian	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì/ Phối hợp
Năm 2025	Kiến toàn Hệ thống đảm bảo chất lượng giáo dục bên trong Trường phù hợp với các điều kiện thực tế của Trường	Phòng QLCL; Các đơn vị liên quan
	Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác ĐBCLGD. Đưa phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu, thông tin, minh chứng phục vụ công tác ĐBCLGD	Phòng QLCL; Các đơn vị liên quan
	Thực hiện tự đánh giá, tiến tới đánh giá ngoài 03 CTĐT theo tiêu chuẩn kiểm định quốc gia	Phòng QLCL; Các đơn vị liên quan
	Rà soát chuẩn đầu ra, CTĐT, phát triển chất lượng CTĐT. Rà soát, điều chỉnh phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực người học.	P. QLĐT; P.QLCL; Các Khoa; Các đơn vị liên quan
	Thực hiện khảo sát các bên liên quan về các mặt hoạt động của Nhà trường.	Phòng QLCL: Các đơn vị liên quan
	Thực hiện kế hoạch cải tiến sau đánh giá ngoài cơ sở giáo dục; sau đánh giá ngoài chương trình đào tạo.	Phòng QLCL: Các đơn vị liên quan
	Công bố công khai các điều kiện đảm bảo chất lượng, số lượng sinh viên tốt nghiệp ra trường có việc làm sau 01 năm.	Phòng QLCL: Các đơn vị liên quan
	Tổ chức Hội thi, Hội giảng	Phòng QLCL: Các đơn vị liên quan
Năm 2026	Tổ chức tập huấn về hoạt động tự đánh giá và đánh giá ngoài các bộ tiêu chuẩn trong nước và quốc tế cho cán bộ, giảng viên, nhân viên toàn trường.	Phòng QLCL: Các đơn vị liên quan
	Thực hiện đánh giá ngoài 03 CTĐT theo tiêu chuẩn kiểm định quốc gia.	Phòng QLCL; Các đơn vị liên quan
	Thực hiện tự đánh giá giữa chu kỳ KĐCL đối với 03 CTĐT ngành Kế toán, Công nghệ kỹ thuật điện-điện	Phòng QLCL; Các đơn vị liên quan

Thời gian	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì/ Phối hợp
	tử, Công nghệ kỹ thuật hóa học.	
	Thực hiện kế hoạch cải tiến nửa chu kỳ sau đối với 03 CTĐT ngành Kế toán, Công nghệ kỹ thuật điện-điện tử, Công nghệ kỹ thuật hóa học.	Phòng QLCL; Các đơn vị liên quan
	Bồi dưỡng nâng cao năng lực đảm bảo và kiểm định chất lượng cho đội ngũ nhân sự chuyên trách, nhân sự chủ chốt các tổ ĐBCL thuộc mạng lưới ĐBCL trong Trường	P. TCHC; P. QLCL; Các đơn vị liên quan
	Kiện toàn mạng lưới ĐBCLGD bên trong Nhà trường phù hợp với tình hình thực tế và cơ cấu tổ chức của Nhà trường trong từng giai đoạn.	P. TCHC; P. QLCL; Các đơn vị liên quan
	Thực hiện số hóa minh chứng phục vụ tự đánh giá và đánh giá ngoài CSGD và CTĐT.	P. QLCL; Các đơn vị liên quan
	Thực hiện khảo sát các bên liên quan về các mặt hoạt động của Nhà trường.	P. QLCL; Các đơn vị liên quan
	Thực hiện đổi mới công tác thi, kiểm tra, đánh giá người học.	P. QLCL; Các Khoa; Các đơn vị liên quan
	Công bố công khai các điều kiện đảm bảo chất lượng, số lượng sinh viên tốt nghiệp ra trường có việc làm sau 1 năm.	P. QLCL; Các đơn vị liên quan
	Tổ chức Hội thi, Hội giảng	P. QLCL; Các đơn vị liên quan
Năm 2027	Thực hiện TĐG tiến tới ĐGN 3 CTĐT ngành: CNKT Cơ khí, CNKT ĐK-TĐH, Hoá học (chu kỳ 2)	Phòng QLCL; Các đơn vị liên quan
	Thực hiện tự đánh giá giữa chu kỳ KĐCLGD CSGD theo bộ tiêu chuẩn kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 của Bộ GD&ĐT.	Phòng QLCL; Các đơn vị liên quan
	Thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng nửa chu kỳ sau đối với CSGD	Phòng QLCL; Các đơn vị liên quan
	Điều chỉnh và bổ sung chuẩn đầu ra, CTĐT phù hợp với nhu cầu sử dụng của xã hội.	P. QLĐT; Các Khoa; Các đơn vị liên quan

Thời gian	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì/ Phối hợp
	Thực hiện khảo sát các bên liên quan về các mặt hoạt động của Nhà trường.	Phòng QLCL; Các đơn vị liên quan
	Công bố công khai các điều kiện đảm bảo chất lượng, số lượng sinh viên tốt nghiệp ra trường có việc làm sau 01 năm.	Phòng QLCL và các đơn vị liên quan
	Thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng trên các lĩnh vực công tác của Nhà trường. Xây dựng và phát triển văn hóa chất lượng trong Nhà trường.	Phòng QLCL và các đơn vị liên quan
	Thực hiện số hóa minh chứng phục vụ tự đánh giá và đánh giá ngoài CSGD và CTĐT.	Phòng QLCL và các đơn vị liên quan
	Tổ chức Hội thi, Hội giảng	Phòng QLCL và các đơn vị liên quan
Năm 2028	Thực hiện TĐG tiến tới ĐGN 3 CTĐT ngành: CNKT Hoá học, CNKT Điện – Điện tử, Kế toán (chu kỳ 2)	Phòng QLCL; Các đơn vị liên quan
	Thực hiện số hóa minh chứng phục vụ tự đánh giá và đánh giá ngoài CSGD và CTĐT.	Phòng QLCL; Các đơn vị liên quan
	Thực hiện khảo sát các bên liên quan về các mặt hoạt động của Nhà trường.	Phòng QLCL; Các đơn vị liên quan
	Công bố công khai các điều kiện đảm bảo chất lượng, số lượng sinh viên tốt nghiệp ra trường có việc làm sau 01 năm.	Phòng QLCL; Các đơn vị liên quan
	Rà soát, hoàn thiện quy định, quy trình, bộ chỉ số cốt lõi cho hoạt động đảm bảo chất lượng bên trong	Phòng QLCL; Các đơn vị liên quan
	Tự đánh giá tiến tới đánh giá ngoài CSGD chu kỳ 3	Phòng QLCL; Các đơn vị liên quan
Năm 2029	Tiếp tục hoàn thiện các quy trình đánh giá ngoài CSGD chu kỳ 3	Phòng QLCL và các đơn vị liên quan
	Chuẩn bị các điều kiện để triển khai công tác Tự đánh giá 03 CTĐT, tiến tới ĐGN theo tiêu chuẩn kiểm định quốc tế.	Phòng QLCL; Các đơn vị liên quan
	Thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài CSGD chu kỳ 3	Phòng QLCL; Các đơn vị liên quan

Thời gian	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì/ Phối hợp
	Điều chỉnh và bổ sung chuẩn đầu ra, CTĐT phù hợp với nhu cầu sử dụng của xã hội.	P. QLĐT; Các Khoa; Các đơn vị liên quan
	Công bố công khai các điều kiện đảm bảo chất lượng, số lượng sinh viên tốt nghiệp ra trường có việc làm sau 01 năm.	Phòng QLCL; Các đơn vị liên quan
	Thực hiện khảo sát các bên liên quan về các mặt hoạt động của Nhà trường.	Phòng QLCL; Các đơn vị liên quan
	Thực hiện số hóa minh chứng phục vụ tự đánh giá và đánh giá ngoài CSGD và CTĐT.	Phòng QLCL; Các đơn vị liên quan
	Tổ chức Hội thi, Hội giảng	Phòng QLCL; Các đơn vị liên quan
Năm 2030	Tiếp tục hoàn thiện quy trình ĐGN 03 CTĐT theo tiêu chuẩn kiểm định quốc tế.	Phòng QLCL; Các đơn vị liên quan
	Triển khai các hoạt động cải tiến chất lượng sau ĐGN CSGD và CTĐT nhằm nâng cao chất lượng trong mọi hoạt động của Nhà trường; xây dựng văn hóa chất lượng trong các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.	Phòng QLCL; Các đơn vị liên quan
	Bồi dưỡng nâng cao năng lực đảm bảo và kiểm định chất lượng cho đội ngũ nhân sự chuyên trách, nhân sự chủ chốt các tổ ĐBCL thuộc mạng lưới ĐBCL trong Trường	P. TCHC; P.QLCL; Các đơn vị liên quan
	Kiến tạo toàn mạng lưới ĐBCLGD bên trong Nhà trường phù hợp với tình hình thực tế và cơ cấu tổ chức của Nhà trường trong từng giai đoạn.	Phòng QLCL; Các đơn vị liên quan
	Hoàn thiện hệ thống CSDL và hệ thống quản lý thông tin ĐBCL bên trong trên nền tảng công nghệ thông tin để hỗ trợ công tác ra quyết định.	Phòng QLCL; Các đơn vị liên quan
	Rà soát, hoàn thiện quy định, quy trình, bộ chỉ số cốt lõi cho hoạt động đảm bảo chất lượng bên trong.	Phòng QLCL; Các đơn vị liên quan
	Quản lý chỉ số đảm bảo chất lượng và thực hiện giám sát các chỉ số ĐBCL thông quan phần mềm.	Phòng QLCL; Các đơn vị liên quan

Thời gian	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì/ Phối hợp
	Công bố công khai các điều kiện đảm bảo chất lượng, số lượng sinh viên tốt nghiệp ra trường có việc làm sau 01 năm.	Phòng QLCL; Các đơn vị liên quan
	Thực hiện khảo sát các bên liên quan về các mặt hoạt động của Nhà trường.	Phòng QLCL; Các đơn vị liên quan
	Tổ chức Hội thi, Hội giảng	Phòng QLCL; Các đơn vị liên quan
Định hướng đến năm 2035	100% nhân sự toàn Trường được tập huấn về hoạt động tự đánh giá và đánh giá ngoài các bộ tiêu chuẩn trong nước và quốc tế.	Phòng QLCL; Các đơn vị liên quan
	100% nhân sự chuyên trách, nhân sự chủ chốt các tổ ĐBCL được bồi dưỡng nâng cao năng lực đảm bảo và kiểm định chất và có chứng nhận hoàn thành khóa học kiểm định viên hoặc thẻ kiểm định viên.	P. TCHC; P. QLCL; Các đơn vị liên quan
	100% các văn bản quản lý trong các lĩnh vực đảm bảo và kiểm định chất lượng được rà soát và cập nhật.	Phòng QLCL; Các đơn vị liên quan
	100% hệ thống minh chứng đảm bảo chất lượng được số hóa và thường xuyên rà soát cập nhật.	Phòng QLCL; Các đơn vị liên quan
	Rà soát, cải tiến hệ thống CSDL và hệ thống quản lý thông tin ĐBCL bên trong trên nền tảng công nghệ thông tin để hỗ trợ tốt công tác ra quyết định; Các chỉ số ĐBCL được vận hành và giám sát trên phần mềm đảm bảo chất lượng hiệu quả.	Phòng QLCL; Các đơn vị liên quan
	Kiểm định 100% chương trình đào tạo đại học, sau đại học theo tiêu chuẩn kiểm định quốc gia, quốc tế.	Phòng QLCL; Các đơn vị liên quan
	100% sinh viên cuối khóa tham gia khảo sát về chất lượng khóa học; Định kỳ tổ chức lấy ý kiến các đơn vị sử dụng lao động về chất lượng sinh viên tốt nghiệp và CTĐT hàng năm	P.QLĐT; P. QLCL; Các đơn vị liên quan
	100% GV áp dụng phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng tập trung phát triển năng lực.	P. QLCL; Các Khoa; Các đơn vị liên quan

Thời gian	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì/ Phối hợp
	25% đến 30% học phần gắn với nghiên cứu khoa học và thực tiễn.	P. QLCL; Các Khoa; Các đơn vị liên quan
	20% đến 30% học phần trong mỗi CTĐT được lồng ghép ngoại ngữ trong giảng dạy.	P. QLCL; Các Khoa; Các đơn vị liên quan

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**

TS. Lê Thanh Tâm